TÒA ÁN NHÂN DÂN NAM
HUYỆN LƯƠNG SƠN
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 133/2022/QĐST – HNGĐ

Lương Sơn, ngày 18 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬNTHUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 175/2022/TLST – HNGĐ ngày 27/7/2022 giữa:

Nguyên đơn: Anh Đỗ Viết H, sinh ngày 13/02/1980

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Th, sinh ngày 08/03/1983

Đều có HKTT: Xóm S, xã C, huyện L S, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2022

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 08 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

   Nguyên đơn: Anh Đỗ Viết H, sinh ngày 13/02/1980

   Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Th, sinh ngày 08/03/1983

   Đều có HKTT: Xóm S, xã C, huyện L S, tỉnh Hòa Bình.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

-Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Viết H và chị Nguyễn Thị Th.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Th là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Đỗ Viết D, sinh ngày 29/4/2009; Anh Đỗ Viết H cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Th mỗi tháng 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm đồng*) kể từ tháng 9 năm 2022 cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi; Anh H có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở; Anh H, chị Th đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người thi hành án chậm thi hành thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, trừ trường hợp có thoả thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

-Về tài sản chung; Công nợ chung: Không có, không đề nghị Tòa giải quyết

- Về án phí: Anh Đỗ Viết H tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0003527 ngày 27/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lương Sơn; Anh Đỗ Viết H đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS;
- UBND xã Sài Sơn (nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu HS.

Nguyễn Kim Lượng